TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – H phúc**

Bản án số: 167/2017/HSST
Ngày: 23/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ma Văn Nhất.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Tiên

2. Bà Nịnh Thị Tuyết Mai

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Vũ Thế Chung – Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thuận – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2017, tại Ban điều hành khu phố 2, phường An Phú Đông, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử lưu động sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 152/2017/TLST-HS, ngày 20/7/2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 208/2017/HSST-QĐ ngày 02/8/2017, đối với bị cáo:

Ngô Ngọc H , Sinh năm: 1985; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký NKTT: A, Trần V, phường Tân Sơn N, quận Tân Phú, TP.HCM; Chỗ ở: F, ấp 6, đường Liên ấp 56, xã Vĩnh L, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Họ tên Cha: Ngô Ngọc C; Họ tên Mẹ: Phạm Thị C; Hoàn cảnh gia đình: có vợ tên Lê Thị Tr, có 02 con sinh năm 2009 và 2012; Tiền án, tiền sự: không.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/3/2017 (có mặt).

Người bị hại:* chị **Lê Thị Mỹ H , sinh năm 1989.

Thường trú: số A, lô F, chung cư Ngô Gia T, phường 3, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở: A, đường số 4, phường 16, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* **Nguyễn Văn T , sinh năm 1974.

Trú tại: A, Phạm Văn H, phường 5, quận Tân Bình, TP.HCM (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người bào chữa:* Luật sư **Trương Quang D, văn phòng luật sư Quang Dân - thuộc đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, bào chữa cho bị cáo Ngô Ngọc H (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 10 phút ngày 21/3/2017, Ngô Ngọc H điều kiển xe mô tô biển số 52X3-1827 đi trên Quốc lộ 1A, hướng từ ngã tư Bình Phước đến Quận 12. Khi đi đến chân cầu Bình Phước 2, H phát hiện chị Lê Thị Mỹ H điều khiển xe mô tô chạy cùng chiều, túi quần bên phải của chị H có chiếc điện thoại di động một phần nhô ra ngoài. H điều khiển xe đuổi theo đến trước tiệm sửa xe Tuấn Trường, số 1033/3D, Quốc lộ 1A, tổ 45, khu phố 3, phường An Phú Đông, Quận 12, áp sát bên phải và dùng tay giật chiếc điện thoại của chị H rồi tăng ga tẩu thoát. Chị H tri hô cùng quần chúng nhân dân đuổi theo đến trước Công ty vận tải số 2, số 1736/3D, tổ 49, khu phố 3, phường An Phú Đông, Quận 12 thì bắt quả tang cùng tang vật giao Công an phường An Phú Đông lập hồ sơ xử lý.

Tại Cơ quan CSĐT Công an Quận 12, Ngô Ngọc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng vụ án:

Một chiếc điện thoại di động hiệu Mobisstar, theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 12 số 130/KLĐG ngày 29/3/2017 có giá trị là 700.000 đồng. Cơ quan điều tra đã trao trả cho bị hại.

01 chiếc xe mô tô biển số 52X3-1827 do anh Nguyễn Văn T làm chủ sở hữu, tháng 11/2016, anh Tài đã bán cho Ngô Ngọc H nhưng chưa sang tên.

Bản cáo trạng số 157/CTr-VKS, ngày 17/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, đã truy tố bị cáo Ngô Ngọc H về tội "*Cướp giật tài sản*" theo điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Ngô Ngọc H khai nhận hành vi giật chiếc điện thoại hiệu

Mobisstar. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Biên bản phạm tội quả tang, các lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng cùng các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội vẫn giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo; sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên phạt: Bị cáo Ngô Ngọc H phạm tội "Cướp giật tài sản" thuộc trường hợp quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo với mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù;

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bào chữa cho bị cáo, Luật sư Trương Quang Dân không tranh luận về tội danh, luật sư chỉ trình bày các tình tiết giảm nhẹ như: bị cáo thực sự ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi, phạm tội lần đầu, chưa tiền án, tiền sự gia đình khó khăn, gia đình có thân nhân tham gia cách mạng…và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt nhẹ hơn mức Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 đề nghị.

Bị cáo không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật vì bị cáo đã thực sự ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Để có tiền tiêu xài, Ngô Ngọc H điều khiển xe mô tô tìm người có tài sản để chiếm đoạt, khi đi đến chân cầu vượt Bình Phước 2 phát hiện chị Lê Thị Mỹ H để điện thoại nhô ra một phần ở túi quần bên phải. H điều khiển xe áp sát, dùng tay trái giật điện thoại rồi tăng ga tẩu thoát nhưng bị quần chúng nhân dân vây bắt cùng tang vật. Hành vi lợi dụng người quản lý tài sản sơ hở, chiếm đoạt, giật lấy rồi nhanh chóng tẩu thoát của Ngô Ngọc H đã phạm vào tội Cướp giật tài sản, tội phạm được quy định tại Điều 136 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo H dùng xe mô tô làm phương tiện gây án là dùng thủ đoạn nguy hiểm để phạm tội, đây là tình tiết định khung của tội Cướp giật tài sản. Theo

kết luận định giá tài sản số 130/KLĐG ngày 29/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 12, chiếc điện thoại hiệu Mobisstar Lai 504C có giá rị là 700.000 đồng. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định, hành vi của Ngô Ngọc H đã phạm vào tội "Cướp giật tài sản" thuộc trường hợp quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an địa phương.

Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo để răn đe, phòng ngừa và chống tội phạm. Bản án xử bị cáo phải có tác dụng cải tạo và giáo dục bị cáo thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời làm gương cho những người khác.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng xem xét tình tiết, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu; gia đình khó khăn, đang nuôi 02 con nhỏ; chưa tiền án, tiền sự; tài sản đã được thu hồi; có thân nhân tham gia cách mạng, bác ruột Lê Văn The là liệt sĩ chống Mỹ, bác Trần Thị Dậu được tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì, Kỷ niệm chương chiến sĩ cách mạng bị tù địch bắt tù, đầy… để áp dụng điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu như lời đề nghị của luật sư bào chữa cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thêm. Hội đồng xét xử chấp nhận và không xem xét nữa.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 52X3-1827 do anh Nguyễn Văn T đứng tên chủ sở hữu, tháng 11/2016, anh Tài đã bán cho Ngô Ngọc H nhưng chưa sang tên. Bị cáo dùng chiếc xe trên đi cướp giật, cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Ngô Ngọc H phạm tội "*Cướp giật tài sản"***.**

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Ngô Ngọc H** : 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/3/2017.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự;

Tịch thu, sung quỹ nhà nước:

01 chiếc xe mô tô Exciter màu đỏ, đen, biển số 52X3-1827; số máy: S 940 015 82; số khung: Y 001 582;

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 95/17/LNK, ngày 23/3/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh)

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh; (01)
- VKSND Quận 12; (02)
- THADS Quận 12; (01)
- Phòng PC27 CA Tp. HCM; (01)
- Công an Quận 12; (02)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (01)
- Bị cáo; (01)
- Người tham gia tố tụng khác; (03)
- Lưu hồ sơ vụ án. T 18/. (05)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ma Văn Nhất